

H, ngày 18 tháng 01 năm 2023

Số: 14/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 288/2022/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn Đ sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Đều có địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Vũ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Anh Vũ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con*: Anh Vũ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H xác định vợ chồng có 01 con chung là Vũ Thị Ngọc M, sinh ngày 19/5/2009.

- Hai bên thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Vũ Thị Ngọc M cho chị Nguyễn Thị Huệ trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Đ có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Văn Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Huệ mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) kể từ tháng 02/2023 cho đến khi cháu M đủ tuổi trưởng thành.

- *Về tài sản và công nợ*: Anh Vũ Văn Đ và chị Nguyễn Thị H xác định: Vợ chồng có một số tài sản và công nợ chung nhưng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Vũ Văn Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0009196 ngày 12/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc. Anh Đ đã nộp đủ.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thu hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã M, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Cao Thị Nga**

